

HỆ THỐNG TIÊU CHÍ PHÂN BỐ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC: CÔNG CỤ CƠ CẤU LẠI NGÂN SÁCH HIỆU QUẢ VÀ MINH BẠCH

NGUYỄN MINH TÂN

Các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách có vai trò quan trọng trong quản lý ngân sách nhà nước. Tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách là căn cứ tốt nhất cho việc phân bổ nguồn lực một cách khách quan, công bằng, hợp lý và hiệu quả. Nhận diện hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ và phân tích thực trạng tiêu chí định mức phân bổ ngân sách nhà nước ở Việt Nam hiện nay, bài viết đề xuất một số khuyến nghị nhằm góp phần hoàn thiện các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước trong thời gian tới.

Từ khóa: Ngân sách nhà nước, cơ cấu lại ngân sách, định mức phân bổ, hệ thống tiêu chí

THE SYSTEM OF CRITERIA FOR STATE BUDGET APPROPRIATION: A TOOL FOR TRANSPARENT AND EFFECTIVE BUDGET RESTRUCTURE

Nguyen Minh Tan

Criteria and norms for budget allocation play an important role in state budget management. Criteria and norms are effective tools for objective and fair allocation of resources. Identifying the system of criteria and analyzing the practical state budget allocation norms in Vietnam, the article proposes a number of recommendations to improve these criteria and norms in the coming time.

Keywords: State budget, budget restructure, allocation norm, criteria system

Ngày nhận bài: 7/1/2020

Ngày hoàn thiện biên tập: 29/1/2020

Ngày duyệt đăng: 5/2/2020

Nhận diện hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách ở Việt Nam

Khác với nhiều nước trên thế giới, ở Việt Nam, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước (NSNN) được hoạch định nhằm hướng tới mục tiêu bảo đảm tính công bằng, khách quan, công khai, minh bạch, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) của từng địa phương và cả nước. Đây là thước đo quan trọng để đánh giá hiệu quả của chính sách phân bổ NSNN, đòi hỏi

Nhà nước phải công khai quy trình, thủ tục phân bổ NSNN, cũng như các tiêu chí, định mức phân bổ NSNN đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH của đất nước trong từng thời kỳ.

Dưới góc độ khoa học, “tiêu chí” được hiểu là cơ sở để xem xét, đánh giá một sự vật, hiện tượng về mặt định tính hoặc định lượng. Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình cơ cấu lại NSNN theo tinh thần Nghị quyết số 07/NQ-TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, nên việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ NSNN càng có vị trí và ý nghĩa quan trọng.

Trong điều kiện nguồn lực NSNN hạn hẹp, thì các tiêu chí, định mức phân bổ NSNN là thước đo quan trọng để cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhất là cơ quan tài chính có căn cứ lập dự toán, phương án phân bổ ngân sách, kiểm tra quá trình chấp hành ngân sách và thẩm tra, xét duyệt quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Bên cạnh đó, định mức phân bổ và định mức chi ngân sách cũng là căn cứ để các đơn vị sử dụng ngân sách triển khai thực hiện theo đúng chế độ quy định. Định mức chi (sử dụng) ngân sách được biểu hiện như: Tiền lương, phụ cấp lương, công tác phí, thanh toán cước phí điện thoại, nước, xăng xe... Loại định mức này khá đa dạng do chi thường xuyên bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau. Phần lớn các loại định mức này do Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phối hợp với Bộ Tài chính ban hành. Đối với địa phương thì HĐND cấp tỉnh ban hành một số định mức và



chế độ chi tiêu phù hợp với đặc thù địa phương.

Tiêu chí và định mức phân bổ NSNN gắn liền với việc hoạch định và thực thi chính sách phân bổ NSNN, vì nó là loại định mức mang tính chất tổng hợp. Loại định mức này biểu hiện như: Định mức kinh phí hành chính trên một biên chế, định mức cho một học sinh thuộc các cấp học, một giường bệnh; định mức cho sự nghiệp văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao tính trên một người dân... Định mức này có thể ban hành hàng năm hoặc tính cho cả một thời kỳ ổn định ngân sách, có tính đến yếu tố điều chỉnh ngân sách tăng hàng năm do trượt giá. Định mức phân bổ ngân sách được ban hành để áp dụng cho các ngành, các cấp, các đơn vị thụ hưởng ngân sách, phù hợp với điều kiện KTXH và khả năng ngân sách của từng cấp và từng ngành.

Luật NSNN số 83/2015/QH13 đã quy định cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách để làm căn cứ xây dựng, phân bổ và quản lý NSNN thực hiện thống nhất trong cả nước; đối với những định mức phân bổ và chế độ chi ngân sách quan trọng, phạm vi ảnh hưởng rộng, liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ KTXH, quốc phòng, an ninh của cả nước, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) cho ý kiến bằng văn bản trước khi ban hành.

Như vậy, Luật NSNN khẳng định vai trò và ý nghĩa của các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách có phạm vi ảnh hưởng rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, thì phải được nghiên cứu thấu đáo để báo cáo UBTVQH cho ý kiến trước khi thực hiện. Đối với các bộ và cơ quan trung ương thì định mức phân bổ chi quản lý hành chính, bao gồm: Chi tiền lương và các khoản có tính chất lương; chi hành chính (văn phòng phẩm, điện, nước, xăng xe, công tác phí...) theo định mức và chi đặc thù khác, sẽ được xây dựng trên cơ sở biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, với nguyên tắc bao quát được các nhu cầu chi thường xuyên, chặt chẽ, tiết kiệm và phù hợp.

Căn cứ định mức phân bổ chi thường xuyên, Nhà nước khuyến khích các bộ, cơ quan trung ương thực hiện tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, hạn chế bố trí kinh phí đi khảo sát nước ngoài, mua sắm ô tô, tài sản công và trang thiết bị đắt tiền, trên cơ sở đó có nguồn tiết kiệm để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức và

tăng chi cho các nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị.

Do đặc điểm hệ thống NSNN Việt Nam còn mang tính “lồng ghép” nên các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách cho các cấp địa phương được thực hiện theo 02 nhóm tiêu chí sau:

(1) Tiêu chí dân số dựa trên dân số trung bình, dân số trong độ tuổi đến trường (từ 1-18 tuổi), dân số còn lại (không kể từ 1-18 tuổi). Theo đó, ngân sách được phân theo các vùng: đô thị; đồng bằng; miền núi; đồng bào dân tộc ở đồng bằng, vùng sâu, vùng cao - hải đảo.

(2) Các tiêu chí bổ sung sẽ được áp dụng đối với từng lĩnh vực chi và theo từng vùng để bảo đảm công bằng.

Thực trạng tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước ở Việt Nam

Gắn liền với sự ra đời và tổ chức thực hiện Luật NSNN thì hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách đã được hoạch định qua các giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 2003 - 2006: Từ Văn bản số 107/UBTVQH11 ngày 20/6/2003 của UBTVQH, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 139/2003/QĐ-TTg ngày 11/7/2003 về tiêu chí, định mức phân bổ NSNN cho các bộ, cơ quan trung ương. Đây là hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ lần đầu tiên được ban hành do triển khai thực hiện Luật NSNN năm 2002. Hệ thống tiêu chí, định mức này áp dụng cho việc lập dự toán chi thường xuyên năm 2004 của các bộ, cơ quan trung ương, theo 10 lĩnh vực (giáo dục; đào tạo; y tế; quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể; văn hoá thông tin; phát thanh truyền hình; thể dục thể thao; đảm bảo xã hội; an ninh - quốc phòng; sự nghiệp kinh tế).

Trên thực tế, giai đoạn này chưa có các tiêu chí trong phân bổ vốn đầu tư phát triển từ NSNN, do đó, UBTVQH đã ban hành Văn bản số 237/UBTVQH ngày 10/5/2004 đề nghị Chính phủ nghiên cứu ban hành nguyên tắc, tiêu chí cân đối, tiêu chí ưu tiên và các định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương (NSTW) cho ngân sách địa phương (NSDP) trong cân đối NSNN hàng năm.

- Giai đoạn 2007 - 2010: Trên cơ sở ý kiến của UBTVQH, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg ngày 29/6/2006 về tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và Quyết định số 210/2006/QĐ-TTg ngày 12/9/2006 về tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển.



- Giai đoạn 2011 - 2015: UBTVQH đã có ý kiến bằng Văn bản số 362/UBTVQH12 ngày 17/9/2010. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 (thay thế Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg) đối với hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 đối với hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển (thay thế Quyết định số 210/2006/QĐ-TTg).

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 của Việt Nam quy định cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách để làm căn cứ xây dựng, phân bổ và quản lý ngân sách nhà nước thực hiện thống nhất trong cả nước.

- Giai đoạn 2016 - 2020: UBTVQH đã ban hành Nghị quyết số 266/NQ-UBTVQH13 ngày 4/10/2016, trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 về các tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên (thay thế Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg) và Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28/8/2015, trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 về các tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển (thay thế Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg).

Nhìn chung, quá trình tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật đã đạt được những kết quả quan trọng, có thể khái quát như sau:

Thứ nhất, hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên và chi đầu tư theo Quyết định số 59/QĐ-TTg, Quyết định số 60/QĐ-TTg, Quyết định số 46/QĐ-TTg, Quyết định số 40/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là căn cứ pháp lý quan trọng, chủ yếu để xây dựng dự toán chi NSNN đối với các cơ quan trung ương và địa phương; là cơ sở để cấp có thẩm quyền quyết định số bổ sung cân đối từ NSTW cho NSDP, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa NSTW và NSDP của thời kỳ ổn định ngân sách 2011-2015 và 2016-2020.

Thứ hai, hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên và chi đầu tư từ NSNN đã đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối NSNN; cơ bản thực hiện được các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước; đảm bảo và đáp ứng

nguồn lực cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH của Nhà nước.

Thứ ba, tăng cường tính công khai, minh bạch trong phân bổ NSNN. Việc ban hành các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ NSNN thông qua phương pháp tính điểm cụ thể đối với từng tiêu chí đã hướng tới sự công bằng, công khai, minh bạch trong việc lập, phân bổ ngân sách.

Thứ tư, tăng cường tính chủ động, linh hoạt cho các cơ quan trung ương và địa phương trong xây dựng dự toán ngân sách cũng như trong quản lý và sử dụng ngân sách. Thông qua các quy định về tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách cho các cơ quan trung ương, cùng với quy định về thời kỳ ổn định ngân sách, các cơ quan trung ương có thể xác định được mức phân bổ NSNN hàng năm cấp cho bộ, ngành.

Ngoài ra, việc trao thẩm quyền cho các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan ở trung ương quyết định ban hành định mức phân bổ cho các đơn vị trực thuộc gắn với định mức kinh tế - kỹ thuật trong ngành, lĩnh vực quản lý đã nâng cao tính chủ động, linh hoạt và trách nhiệm của các bộ, ngành trong quản lý và sử dụng ngân sách.

Thứ năm, ở hầu hết các địa phương, HĐND cấp tỉnh quyết định ban hành các tiêu chí, định mức phân bổ NSDP trên cơ sở các quy định về tiêu chí, định mức phân bổ NSNN do Thủ tướng Chính phủ quyết định; đã nâng cao tính chủ động, linh hoạt và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong quản lý và sử dụng ngân sách.

Thứ sáu, tiêu chí dân số được sử dụng chủ yếu trong quá trình phân bổ NSNN. Để đảm bảo sự công bằng và bình đẳng giữa các vùng, miền, giữa các đối tượng khác nhau, hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên cho các địa phương theo từng lĩnh vực đã được xác định theo 4 vùng (đô thị; đồng bằng; miền núi, vùng đồng bào dân tộc ở đồng bằng, vùng sâu; vùng núi cao và hải đảo), đồng thời, việc sử dụng các tiêu chí đặc thù như tiêu chí về người dân tộc thiểu số, xã biên giới, tỷ lệ hộ nghèo... cũng thể hiện sự quan tâm của Nhà nước trong phân bổ nguồn lực NSNN, góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển ở các vùng, miền trong cả nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu sau:

Một là, nhiều cơ quan trung ương chưa sử dụng thẩm quyền trong việc ban hành định mức



phân bổ ngân sách cho các đơn vị trực thuộc gắn với việc ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc ngành, phạm vi quản lý, để các đơn vị trực thuộc có căn cứ và chủ động trong xây dựng, phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm cho từng đơn vị (chủ yếu là các đơn vị dự toán cấp 2 và cấp 3). Điều này đã ảnh hưởng tới sự chủ động trong phân bổ và thực hiện dự toán NSNN của các đơn vị trực thuộc tại các cơ quan trung ương.

Hai là, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách chưa đầy đủ, chưa bao quát hết các nội dung lĩnh vực chi, cũng như đặc thù nhiệm vụ trong từng lĩnh vực, từng cơ quan. Phân bổ chi thường xuyên đối với các cơ quan trung ương thì ngoài 4 lĩnh vực (quản lý hành chính, y tế, giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học) các lĩnh vực còn lại chưa có tiêu chí phân bổ. Việc sử dụng tiêu chí phân bổ ngân sách lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục, đào tạo theo nhiệm vụ và theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cũng chưa rõ ràng.

Ba là, phương pháp phân bổ NSNN chưa gắn với yếu tố thị trường, ít chú trọng đến những mục tiêu chiến lược có tác động đến định hướng, tác động đến đầu tư toàn xã hội. Trên thực tế, các cơ quan quản lý nhà nước đã trình cơ quan có thẩm quyền việc phân bổ NSNN nhưng vẫn còn nhiều khoản chi chưa được phân bổ ngay (phân bổ chậm), phân bổ không hết, phân bổ làm nhiều đợt.

Bốn là, do sự biến động của tình hình KTXH nên một số tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách không tính tới yếu tố trượt giá trong từng năm của thời kỳ ổn định ngân sách; đồng thời, không tính tới các chính sách, chế độ mới ban hành, mức tăng chi của một số ngành, lĩnh vực và chưa bao gồm một số nội dung chi.

Năm là, phân bổ vốn đầu tư phát triển theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ mới chỉ quy định 5 nhóm tiêu chí (dân số, trình độ phát triển, diện tích, đơn vị hành chính và các tiêu chí bổ sung) để làm căn cứ phân bổ ngân sách đầu tư cho các địa phương, trong khi có tới 15 ngành, lĩnh vực được sử dụng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2011-2015 và 21 ngành, lĩnh vực được sử dụng vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020, mà không có tiêu chí phân bổ ngân sách cho từng ngành, lĩnh vực và đối với từng cấp ngân sách ở địa phương.

Sáu là, một số lĩnh vực đã có tiêu chí phân bổ ngân sách nhưng chưa khoa học, chưa phù hợp với tính chất, nội dung của lĩnh vực hoạt động.

Bảy là, một số tiêu chí được sử dụng làm căn

cứ phân bổ ngân sách nhưng việc áp dụng cũng cho thấy những bất cập đáng kể. Chẳng hạn như: Đối với tiêu chí dân số là tiêu chí chủ đạo (tiêu chí chính), nhưng ở các địa phương có dân số thấp, mật độ dân số thưa, diện tích rộng, địa hình phức tạp (như: Lai Châu, Hà Giang, Cao Bằng, Bình Phước...) và một số địa phương (như các tỉnh Tây Nguyên) các tỉnh có nhiều khu công nghiệp, các đô thị có số dân di cư lớn...) thì việc phân bổ ngân sách cho từng lĩnh vực vẫn khó khăn về nguồn để đảm bảo các nhiệm vụ chi theo phân cấp.

Với những vấn đề nêu trên cho thấy, việc thực thi các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách còn khó khăn, vướng mắc; tính bao quát, toàn diện còn chưa đảm bảo; tính hiệu quả, tính khoa học trong phân bổ NSNN còn thấp; tính khả thi, chấp hành trong các quy định về định mức phân bổ ngân sách còn chưa triệt để.

Một số kiến nghị hoàn thiện các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước

Các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách có vai trò quan trọng trong việc quản lý NSNN. Tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách là căn cứ tốt nhất cho việc phân bổ nguồn lực một cách khách quan, công bằng, hợp lý và hiệu quả. Bám sát vào sự phát triển kinh tế của đất nước và khả năng thu NSNN, đồng thời, đặt trong tổng thể của Khung ngân sách trung hạn, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, trên cơ sở cân đối NSNN vững chắc, đảm bảo nguồn lực để thực hiện các chính sách đã ban hành, vốn cho đầu tư phát triển những công trình quan trọng then chốt, an ninh, quốc phòng của cả nước, cũng như từng bộ, ngành, địa phương, bài viết đề xuất hoàn thiện các tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trong thời gian tới cần hoàn thiện theo các hướng sau:

Một là, rà soát, đánh giá chi tiết ngân sách đã phân bổ cho các ngành, lĩnh vực trong thời gian qua và xác định lại các ngành, lĩnh vực được phân bổ ngân sách cho phù hợp với cơ chế thị trường.

Hai là, rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách phù hợp với tính chất và nhiệm vụ trong từng ngành, lĩnh vực và từng cấp ngân sách. Trong đó, tiêu chí dân số vẫn là tiêu chí chủ đạo (tiêu chí chính) khi phân bổ ngân sách nhưng cần hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê và dự báo dân số. Việc thống kê và dự báo dân số cũng cần chi tiết theo cơ cấu tuổi và giới tính để làm căn cứ cho phân bổ ngân sách. Hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách sẽ là nguồn dữ liệu đầu vào cho lập ngân sách, gắn với



yêu cầu quản lý ngân sách trung hạn và quản lý ngân sách theo kết quả đầu ra, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kết quả công việc cụ thể.

Ba là, sử dụng tiêu chí dân số nhưng cần tính đến đặc thù trong từng lĩnh vực để có những tiêu chí bổ sung, như trong giáo dục cần tính tới các yếu tố như: Quy mô của lớp học, số học sinh, số giáo viên mỗi lớp, chi phí hoạt động thường xuyên của mỗi cơ sở giáo dục...; Trong lĩnh vực y tế thì khi thực hiện khám chữa bệnh liên thông giữa các tỉnh, có thể bỏ tiêu chí giường bệnh, thay bằng việc khám chữa bệnh theo thẻ bảo hiểm y tế.

Trong lĩnh vực đầu tư, do đặc thù địa lý, suất đầu tư theo từng nội dung đầu tư ở các vùng khác nhau sẽ có sự khác nhau. Điều này cần được tính đến trong các tiêu chí khi phân bổ vốn đầu tư phát triển. Việc quyết định nhu cầu chi theo dân số được hưởng lợi là một thước đo tương đối nhưng nếu dựa trên các yếu tố khác sẽ tính toán được nhu cầu chi tốt hơn.

Bốn là, cần xác định nguồn lực ngân sách trong từng giai đoạn cụ thể và căn cứ vào mục tiêu, định hướng phát triển KTXH trong từng giai đoạn để xác định nhu cầu chi ngân sách. Trong việc hoàn thiện hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách cần đảm bảo phân bổ công bằng, khách quan, có tính tiên liệu, có tính tới các biến động kinh tế, nhưng không tạo ra động cơ tiêu cực trong thu, chi ngân sách, cũng như đảm bảo việc phân bổ ngân sách đơn giản, minh bạch, thì việc xác định “nhu cầu chi tiêu mới” theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ có ý nghĩa quan trọng làm cơ sở cho việc tính toán định mức phân bổ ngân sách.

Năm là, đối với vốn đầu tư phát triển: Hiện nay, phạm vi áp dụng tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách đối với vốn đầu tư còn rất hẹp, mới chỉ áp dụng tiêu chí và định mức phân bổ cho nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong cân đối NSNN; còn nhiều nguồn vốn khác, về bản chất cũng thuộc NSNN nhưng chưa có tiêu chí, định mức phân bổ, như vốn trái phiếu chính phủ, vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết, thu tiền sử

dụng đất, vốn một số chương trình mục tiêu quốc gia, tăng thu ngân sách hằng năm dành cho đầu tư phát triển, vốn ODA... Vì vậy, cần nghiên cứu để áp dụng tiêu chí và định mức phân bổ với cả các nguồn vốn này.

Sáu là, để bảo đảm đồng bộ trong phân bổ ngân sách, đề nghị Nhà nước xem xét lại cách phân “vùng ngân sách” hiện nay cho phù hợp với “vùng kinh tế”. Bởi lẽ, “vùng ngân sách” hiện nay bao gồm 4 vùng: Vùng (khu vực) đô thị; vùng (khu vực) đồng bằng; vùng (khu vực) miền núi đồng bào dân tộc; vùng núi cao và hải đảo, biên giới.

Trong khi đó, “vùng kinh tế” gồm 7 vùng: Vùng miền núi phía Bắc, vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng duyên hải Miền Trung, vùng Tây nguyên, vùng nam Trung Bộ, vùng Đông Nam Bộ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Mức độ phát triển KTXH ở các vùng, miền đã có những thay đổi trong 5 năm qua, theo đó các tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách đã không còn phù hợp, không thoả đáng, không đảm bảo công bằng và phát huy hiệu quả.

Tài liệu tham khảo:

1. Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 28/08/2015;
2. Nghị quyết số 266/NQ-UBTVQH13 ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2017, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 04/10/2016;
3. Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 14/09/2015;
4. Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 19/10/2016.

Thông tin tác giả:

TS. Nguyễn Minh Tân

Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội

Email: tannm71@yahoo.com



Tiền thuế là của dân,
do dân đóng góp
để phục vụ lợi ích của nhân dân